

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 89/2021/TLST-DS ngày 01 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần B.

Địa chỉ trụ sở: Tòa nhà T, số 210 đường T, phường Tr, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Ông Phạm Doãn S – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Trần Hữu T – Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần B Chi nhánh Hậu Giang.

Địa chỉ: Số 3 đường Nguyễn C, Phường 1, thành phố V, tỉnh Hậu Giang. (Theo Quyết định ủy quyền số 6650/2017/QĐ-TGD ngày 20/6/2017 của Tổng giám đốc về việc Ủy quyền thực hiện hoạt động tố tụng đối với Giám đốc Chi nhánh).

Người được ông Trần Hữu Tân ủy quyền lại cho: Ông Trần Ngọc Kh, sinh năm: 1992. Chức vụ: Chuyên viên Phòng Giao dịch L - Chi nhánh Hậu Giang.

Địa chỉ cư trú: Ấp 6, xã V, huyện L, tỉnh Hậu Giang.

Địa chỉ liên hệ: Số 16-18 đường 30/4, phường T, thị xã L, tỉnh Hậu Giang
(Theo giấy ủy quyền số 136 ngày 22/6/2021).

Bị đơn:

- Ông Lý Minh Ch, sinh năm: 1966.

- Bà Nguyễn Thị Thu Ng, sinh năm: 1968.

Cùng địa chỉ: Ấp 4, xã LT, huyện L, tỉnh Hậu Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần B và ông Lý Minh Ch cùng bà Nguyễn Thị Thu Ng thống nhất số tiền mà ông Ch và bà Ng còn nợ của Ngân hàng Thương mại Cổ phần B theo Hợp đồng hạn mức tín dụng số HDTD803202000432 ngày 06/3/2020, Phụ lục hợp đồng số PL01 HDTD803202000432 ngày 25/11/2020 và Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 803202200043203 ngày 05/01/2021 tính đến ngày 06/01/2022 là 205.247.021 đồng (hai trăm lẻ năm triệu hai trăm bốn mươi bảy ngàn không trăm hai mươi một đồng). Trong đó, nợ gốc là 186.927.456 đồng (một trăm tám mươi sáu triệu chín trăm hai mươi bảy ngàn bốn trăm năm mươi sáu đồng); Nợ lãi trong hạn là 0 đồng; Nợ lãi quá hạn : 18.319.565 đồng (mười tám triệu ba trăm mười chín ngàn năm trăm sáu mươi lăm đồng).

Ngân hàng Thương mại Cổ phần B và ông Lý Minh Ch cùng bà Nguyễn Thị Thu Ng thống nhất số tiền mà ông Ch và bà Ng còn nợ của Ngân hàng Thương mại Cổ phần B theo Hợp đồng tín dụng số HDTD803202100282 ngày 08/02/2021 tính đến ngày 06/01/2022 là 55.013.699 đồng (năm mươi lăm triệu không trăm mười ba ngàn sáu trăm chín mươi chín đồng). Trong đó, nợ gốc là 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng); nợ lãi trong hạn là 5.013.699 đồng (năm triệu không trăm mười ba ngàn sáu trăm chín mươi chín đồng).

Ông Lý Minh Ch cùng bà Nguyễn Thị Thu Ng thống nhất trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần B số tiền còn nợ theo Hợp đồng hạn mức tín dụng số HDTD803202000432 ngày 06/3/2020, Phụ lục hợp đồng số PL01 HDTD803202000432 ngày 25/11/2020 và Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 803202200043203 ngày 05/01/2021 tính đến ngày 06/01/2022 là 205.247.021 đồng (hai trăm lẻ năm triệu hai trăm bốn mươi bảy ngàn không trăm hai mươi một đồng). Trong đó, nợ gốc là 186.927.456 đồng (một trăm tám mươi sáu triệu chín trăm hai mươi bảy ngàn bốn trăm năm mươi sáu đồng); Nợ lãi trong hạn là 0 đồng; Nợ lãi quá hạn : 18.319.565 đồng (mười tám triệu ba trăm mười chín ngàn năm trăm sáu mươi lăm đồng).

Ông Lý Minh Chi cùng bà Nguyễn Thị Thu Nga thống nhất trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần B số tiền còn nợ theo Hợp đồng tín dụng số HDTD803202100282 ngày 08/02/2021 tính đến ngày 06/01/2022 là 55.013.699 đồng (năm mươi lăm triệu không trăm mười ba ngàn sáu trăm chín mươi chín đồng). Trong đó, nợ gốc là 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng); nợ lãi trong hạn là 5.013.699 đồng (năm triệu không trăm mười ba ngàn sáu trăm chín mươi chín đồng).

Kể từ tiếp theo của ngày hòa giải (ngày 06/01/2022) khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trong trường hợp ông Lý Minh Chi và bà Nguyễn Thị Thu Nga không thanh toán hoặc thanh toán không hết nợ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần B có quyền yêu cầu xử lý tài sản mà ông Lý Minh Chi và bà Nguyễn Thị Thu Nga đã thế chấp theo hợp đồng thế chấp số 0146/2018/HĐTC/PGDLongMy ngày 19/7/2018. Tài sản thế chấp bao gồm:

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành BN 320073, số vào sổ CH01834. Nơi cấp UBND huyện L, tỉnh Hậu Giang. Cấp ngày 08/7/2016. Thửa đất số 1709, tờ bản đồ số 03, địa chỉ thửa đất tại ấp 4, xã LT, huyện L, tỉnh Hậu Giang, phần đất có diện tích 4.276m².

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành BN 320064, số vào sổ CH01831. Nơi cấp UBND huyện L, tỉnh Hậu Giang. Cấp ngày 08/7/2016. Thửa đất số 1203, tờ bản đồ số 03, địa chỉ thửa đất tại ấp 4, xã LT, huyện L, tỉnh Hậu Giang, phần đất có diện tích 6.211,7m².

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành BN 320065, số vào sổ CH01832. Nơi cấp UBND huyện L, tỉnh Hậu Giang. Cấp ngày 08/7/2016. Thửa đất số 1707, tờ bản đồ số 03, địa chỉ thửa đất tại ấp 4, xã LT, huyện L, tỉnh Hậu Giang, phần đất có diện tích 4.055,4m².

Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lý Minh Chi và bà Nguyễn Thị Thu Ng thống nhất nộp số tiền là **6.506.518** đồng (sáu triệu năm trăm lẻ sáu ngàn năm trăm mười tám đồng). Ngân hàng Thương mại Cổ phần B được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.305.000 đồng (sáu triệu ba trăm lẻ năm ngàn đồng) theo lai thu số 0006044 lập ngày 01 tháng 11 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Hậu Giang.

Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ông Lý Minh Chi và bà Nguyễn Thị Thu Ng thống nhất nộp 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) để hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện L;
- Chi cục THA dân sự huyện L;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Ngọc Thới Phần